

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTERCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Số: 00214/24CT-TN

No.:

GIẤY CHỨNG NHẬN DUNG TÍCH QUỐC TẾ (1969)
INTERNATIONAL TONNAGE CERTIFICATE (1969)

Theo ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp theo các điều khoản của Công ước quốc tế về đo dung tích tàu biển, 1969.

Issued by the Vietnam Register under the provisions of the International Convention on Tonnage Measurement of Ships, 1969 under the authority of the Government of the Socialist Republic of Vietnam.

Tên tàu Name of Ship	Số đăng ký hoặc hô hiệu Distinctive Number or Letters	Cảng đăng ký Port of Registry	Ngày đặt sống chính (*) Date (*)
MAI LINH EXPRESS	XVTM3	Sài Gòn	02/08/2019

(*) Ngày đặt sống chính hoặc ngày tàu ở giai đoạn đóng mới tương đương [Điều 2(6)] hoặc ngày tàu được hoán cải hay sửa đổi đặc tính cơ bản [Điều 3(2)(b)].

(*) Date on which the keel was laid or the ship was at a similar stage of construction [Article 2(6)] or date on which the ship underwent alterations or modifications of a major character [Article 3(2)(b)] as appropriate.

CÁC KÍCH THƯỚC CHÍNH - MAIN DIMENSIONS

Chiều dài [Điều 2(8)] Length [Article 2(8)] (m)	Chiều rộng [Quy định 2(3)] Breadth [Regulation 2(3)] (m)	Chiều cao mạn đến boong cao nhất tại giữa tàu [Quy định 2(2)] Moulded Depth amidships to Upper Deck [Regulation 2(2)] (m)
38,830	10,600	4,000

DUNG TÍCH CỦA TÀU LÀ - THE TONNAGES OF THE SHIP ARE

TỔNG DUNG TÍCH: 495 DUNG TÍCH CÓ ÍCH : 168
GROSS TONNAGE NET TONNAGE

Xác nhận rằng dung tích của tàu đã được xác định phù hợp với các điều khoản của Công ước quốc tế về đo dung tích tàu biển, 1969.

This is to certify that the tonnages of this ship have been determined in accordance with the provisions of the International Convention on Tonnage Measurement of the Ships, 1969

Cấp tại: TP. Cần Thơ Ngày: 15 tháng 03 năm 2024
Issued Date

Người ký tên dưới đây đã được sự ủy quyền của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để cấp giấy chứng nhận này.

The undersigned declares that he is duly authorized by the said Government to issue this Certificate.

CỤC ĐĂNG KIỆM VIỆT NAM
VIETNAM REGISTER

CÁC KHÔNG GIAN TÍNH VÀO DUNG TÍCH - SPACES INCLUDED IN TONNAGE		
TỔNG DUNG TÍCH - GROSS TONNAGE		
Tên không gian - Name of Space	Vị trí - Location	Chiều dài - Length (m)
Dưới boong chính	Lái - Mũi	39,26
Boong nâng mũi	Sn.32 - Mũi	7,35
Thượng tầng trên boong chính	Sn.1 - Sn.32	31,00
Boong lầu lái	Sn.11 - Sn.24	13,00
Cabin lái	Sn.24 - Sn.33	9,00
		

GHI CHÚ - REMARKS
